Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rồng Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). BẢN TIN THÁNG 10, 2022 Dữ liệu tính đến 30/09/2022

Kinh tế vĩ mô:

- Tâm điểm chính của vĩ mô thế giới tháng 9 đọng lại trong hai từ " Thắt chặt". Các ngân hàng trung ương trên thế giới đang tăng lãi suất để kiềm chế đà tăng của lạm phát. Cập nhật mới nhất đến hiện tại gồm có Anh, Indonesia và Kenya. Cụ thể, FED đã có tăng lãi suất thứ năm kể từ tháng Ba lên 3.25%. Khoảng 6 ngân hàng trung ương từ Indonesia đến Na Uy đã hành động theo sau các đợt tăng lãi suất và đưa ra định hướng tăng lãi suất sắp tới. Các ngân hàng trung ương đang chống lại tỷ lệ lạm phát, từ 3,5% của Thụy Sĩ đến gần 10% ở Anh. Lạm phát cao là kết quả của sự phục hồi nhu cầu kể từ khi đại dịch lắng xuống cùng với nguồn cung hạn chế, đặc biệt là từ Trung Quốc, và giá nhiên liệu và các hàng hóa khác tăng lên sau bùng nổ cuộc chiến tranh Nga-Ukraine. Kỷ nguyên tiền rẻ hiện đang kết thúc và lạm phát trở thành một nguy cơ nổi bật hơn cả. Lãi suất của Mỹ và đồng Đô la đóng vai trò là điểm tham chiếu cho chi phí đi vay trên toàn thế giới, và các quan chức Cục Dự trữ Liên bang hiện không chỉ có kế hoạch tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ mà còn siết chặt trong nhiều năm, đến mức có thể đối với nhiều quốc gia đây là một cú sốc tài chính mới – dẫn đến việc định giá lại một loạt trái phiếu, cổ phiếu và các công cụ tài chính khác.
- Vĩ mô Việt Nam cũng ghi nhận tăng trưởng kinh tế quý 3/2022 với mức cao kỷ lục do dựa trên mức nền thấp của cùng kỳ. Theo đó, GDP quý 3/2022 tăng trưởng 13,7% so với cùng kỳ, trong đó, lĩnh vực nông nghiệp tăng 3,2%, công nghiệp và xây dựng tăng 12,9% và dịch vụ tăng 18,9%. Mức tăng ghi nhận trong quý vừa qua cao hơn so với kỳ vọng trước đó (+10,5%) với sự phục hồi của lĩnh vực dịch vụ cao hơn nhiều so với dự báo. Riêng quý 3/2022, lĩnh vực dịch vụ đóng góp 7,7 điểm % vào tăng trưởng chung, trong khi đó, lĩnh vực công nghiệp & xây dựng đóng góp 4,9 điểm %. Trong nhóm dịch vụ, dịch vụ bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đóng góp 3,4 điểm % vào tăng trưởng chung, tiếp đến là vận tải (1,4 điểm %) và dịch vụ hành chính (1,0 điểm %). Tính chung 9 tháng, tăng trưởng GDP cả nước đạt 8,8% so với cùng kỳ, cao hơn đáng kể so với mức tăng 6,4% ghi nhận trong nửa đầu năm. Trong tháng 9, lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo tăng trưởng 12,5% so với cùng kỳ và 3,3% so với tháng trước. Chỉ số PMI tháng 10/2022 tiếp tục mở rộng, ghi nhận ở mức 52,5 điểm, thấp hơn một chút so với mức 52,7 điểm ghi nhận trong tháng trước. Số liệu xuất nhập khẩu tháng 9 theo ước tính của TCTK cũng giảm lần lượt 14,2% và 7,3% so với tháng trước phản ánh bức tranh suy giảm tăng trưởng toàn cầu đang ảnh hưởng đến hoạt động thương mại của Việt Nam. Lạm phát chung và lạm phát lõi của tháng 9/2022 lần lượt tăng 3,9% và 3,8% so với cùng kỳ. Lạm phát giá thực phẩm đóng góp hơn 30% vào mức tăng CPI chung, trong khi đó, lạm phát lõi được dẫn dắt bởi đà tăng của nhóm Nhà ở & VLXD và nhóm Giáo dục. Hiện tại, giá các mặt hàng có ảnh hưởng trọng yếu đến chỉ số giá thực phẩm như gạo và thịt heo vẫn tương đối ổn định, trong trường hợp giá dầu quý 4/2022 trong khoảng 90-100$/thùng, lạm phát chung cả năm 2022 ước khoảng 3,6-3,8%, thấp hơn so với mục tiêu 4% của Chính phủ.

Thị trường chứng khoán: Tuột dốc

- Kết thúc tháng Chín, VN Index đóng cửa tháng ở mức 1.132 điểm (giảm 11,59% so với tháng trước), VN Index dẫn đầu và nằm trong nhóm có hiệu suất tệ nhất cùng với chỉ số khác như Nikkei 225 (-7,67%), S&P 500 (-9,34%), KOSPI (-12,81%), Hang Seng (-13,7%),

Hình 1: PMI Việt Nam

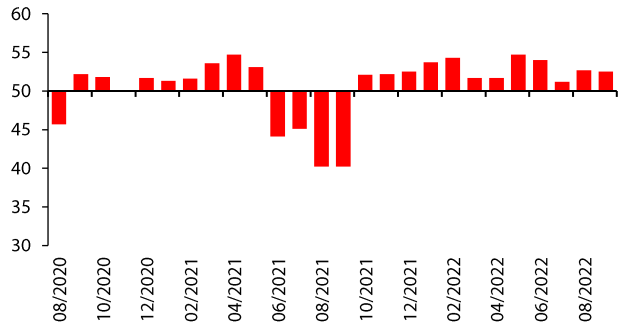

Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Hình 2: CPI Việt Nam

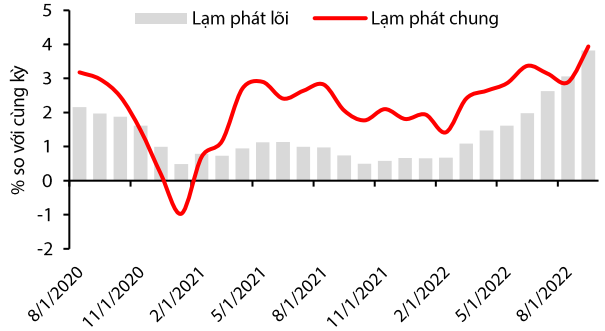

Nguồn: Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index kể từ đầu năm 2021

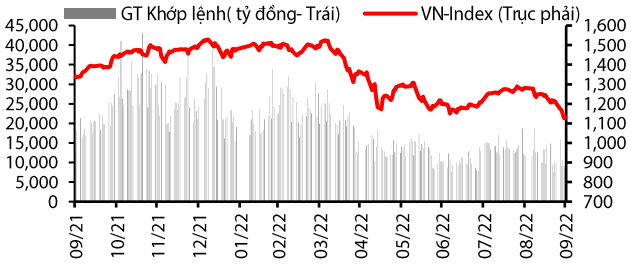

Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng

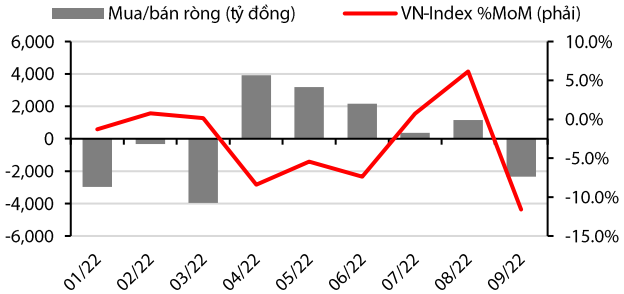

Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

- Khối ngoại đảo chiến bán ròng -2.333 tỷ đồng trong tháng Chín, lũy kế cả năm vẫn giữ vị thế mua ròng 1.408 tỷ đồng. Ngân hàng, dịch vụ tài chính và bất động sản là nhóm bị bán ròng nhiều nhất.
- Dòng vốn từ nguồn ETFs rút ròng khiêm tốn trong tháng Chín (- 4,2 triệu USD).Đáng chú ý, dòng vốn ngoại vẫn giữ vi thế mua ròng (1,8 triệu USD). Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF (3,3 triệu USD) và Fubon FTSE Vietnam ETF (5,3 triệu USD) đóng góp đáng kể nhất.
- Tất cả các nhóm ngành đều có tháng bị ảnh hưởng nặng nề nhất từ đầu năm đến nay, không có ngành nào có mức sinh lợi tăng trong tháng. Ngành công nghiệp dẫn đầu với mức giảm -14,51%, theo sau đó là nhóm cổ phiếu tài chính với mức giảm 13,26% và là nhóm đóng góp nhiều nhất vào sự giảm điểm của VN Index. Quỹ ENF cũng bị ảnh hưởng trong bối cảnh thị trường điều chỉnh trong tháng Chín với mức giảm 6,39%, tuy nhiên mức giảm này ít hơn với mức giảm của VN Index (-11,59%) do danh mục có tỷ trọng nhóm ngân hàng ít hơn. Chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index và hiệu suất quỹ sẽ biến động nhẹ hơn trong các tháng tới khi thị trường đã điều chỉnh sâu và đang có mức định giá hấp dẫn.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 09/2022

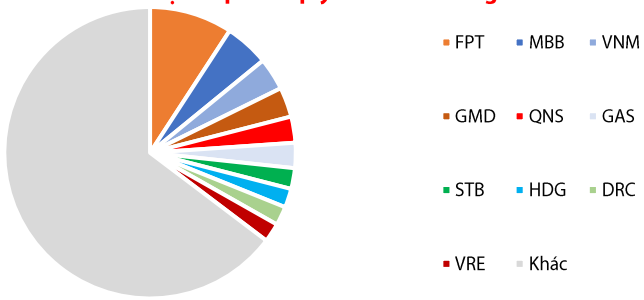

Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: : Cơ cấu doanh thu của DRC theo khu vực địa lý (%)

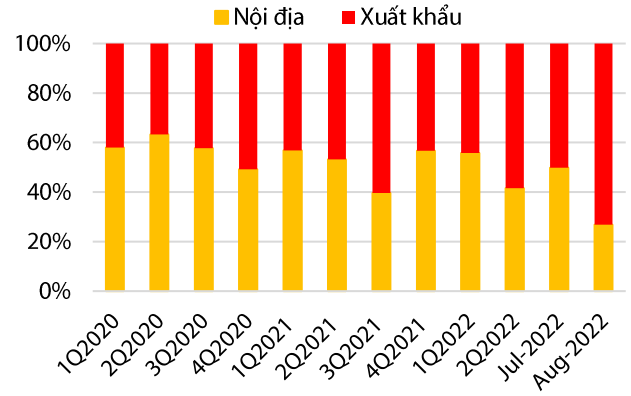

Nguồn: DRC, CTCK Rồng Việt

DRC – KQKD Q3/2022 dự kiến sẽ vượt kế hoạch quý

- DRC đặt kế hoạch doanh thu thuần và lợi nhuận trước thuế Q3/2022 lần lượt là 1.190 tỷ đồng (+3,7% QoQ; +28,1% YoY) và 86 tỷ đồng (-18,1% QoQ; +103,9% YoY). Tổng giá trị bán hàng của cả tháng 7 và tháng 8 năm 2022 là 957 tỷ đồng (đạt 77,5% kế hoạch doanh thu Q3/2022).
- Chúng tôi cho rằng DRC sẽ vượt kế hoạch kinh doanh quý 3/2022 dựa trên 1) KQKD khả quan trong tháng 7 & tháng 8 năm 2022; 2) tăng trưởng của sản lượng sản xuất các phương tiện vận tải tại thị trường Brazil và Mỹ do vấn đề thiếu chip toàn cầu bắt đầu hạ nhiệt kể từ 2H2022; và 3) tần suất hoạt động logistic trong nước tăng trở lại sau Covid-19.

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/09/2022)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-20,27%	-20,02%	-24,74%	7,71	1,25	19,07%	10,61%	5,13%	10,63%	-11,05%
Nguyên vật liệu	-13,08%	-7,84%	-35,12%	6,36	1,29	25,19%	15,21%	5,35%	-250,52%	20,94%
Công nghiệp	-9,99%	-3,23%	-21,66%	16,58	1,84	13,28%	7,73%	3,95%	61,65%	58,73%
Hàng Tiêu dùng	-7,77%	-2,55%	-15,13%	15,28	2,70	21,60%	12,16%	1,62%	-524,34%	32,96%
Dược phẩm và Y tế	-2,37%	-2,81%	-19,11%	14,36	1,63	15,04%	10,75%	3,34%	38,93%	13,65%
Dịch vụ Tiêu dùng	-12,51%	-12,08%	-21,60%	n/a	3,64	14,64%	3,73%	4,80%	556,26%	137,58%
Viễn thông	-7,18%	14,37%	-10,07%	38,96	2,95	9,61%	3,84%	8,03%	50,02%	7,37%
Tiện ích Cộng đồng	-4,97%	-2,31%	0,40%	13,21	2,01	18,64%	11,84%	3,55%	7,43%	22,12%
Tài chính	-11,24%	-6,09%	-34,13%	18,99	2,02	11,08%	4,56%	2,99%	42,10%	702,20%
Ngân hàng	-13,41%	-4,33%	-22,86%	8,60	1,52	19,12%	1,79%	0,00%	11,53%	3,94%
Công nghệ Thông tin	-6,82%	-4,91%	-1,14%	17,62	3,28	20,18%	8,39%	1,51%	-355,27%	31,19%

Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Kể từ đầu năm 2022

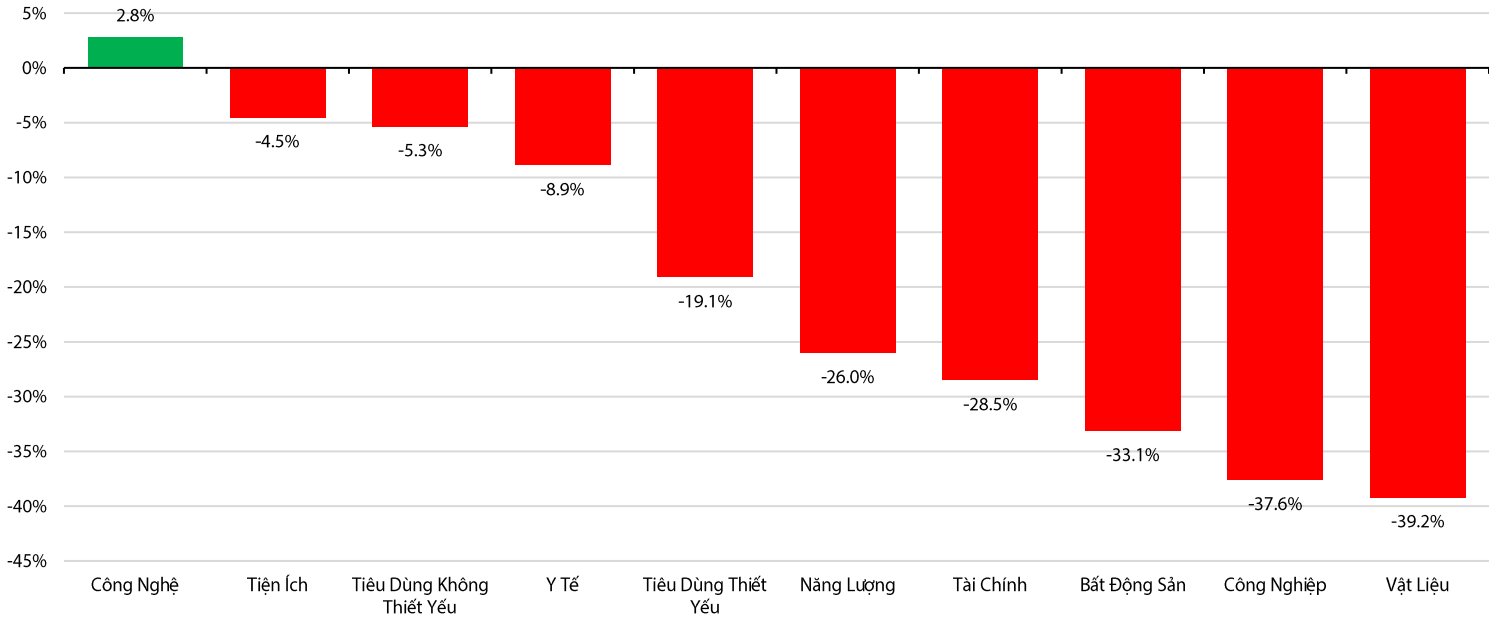

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 09/2022

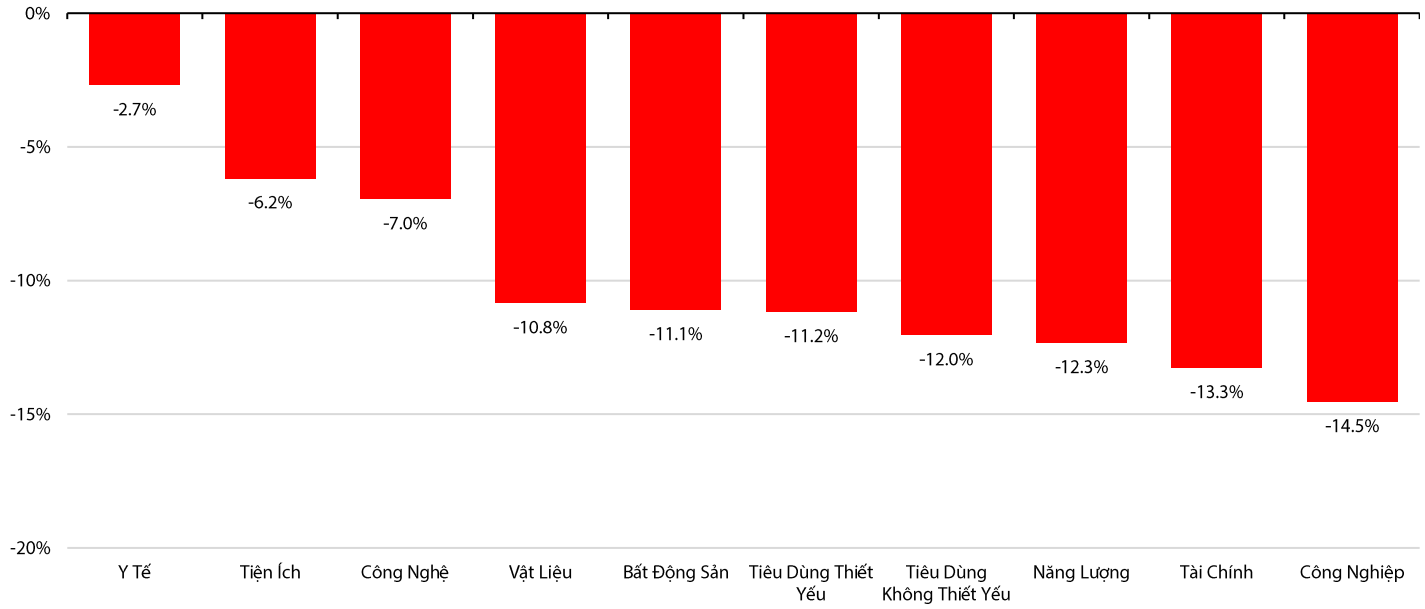

Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam ("Quỹ ENF")

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 30/09/2022, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,3%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -11,8%) trong cùng thời kì. Năm 2021, Quỹ ENF tăng 35,8%, nhỉnh hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (35,7%). Sau 9T2022, quỹ ENF chỉ giảm 10,86% trong khi VN-Index giảm 24,44%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán.

Đặc điểm chính

Ngày thành lập	25/03/2014	**Thông báo kết quả**	Thứ 2 & Thứ 5 (T+1)
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	194,3 tỷ đồng	**Thời gian thanh toán cho NĐT**	Ngày T+3
Tần suất giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (ngày T)	**Mức đầu tư tối thiểu**	1.000.000 đồng
Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 10.30 sáng thứ 3 & thứ 5 (T-1)	**Ngân hàng giám sát**	Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN

Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích luỹ của quỹ ENF và các tài sản khác (%) (**)

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích luỹ	183,59%	88,11%	42,08%	75,45%
Lợi nhuận hàng năm	13,01%	7,69%	4,21%	6,82%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

Diễn biến lợi nhuận tích luỹ của quỹ ENF so với các tài sản khác (**)

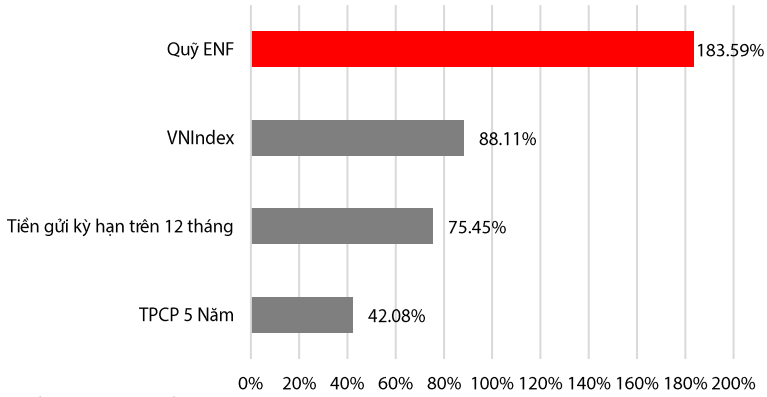

Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

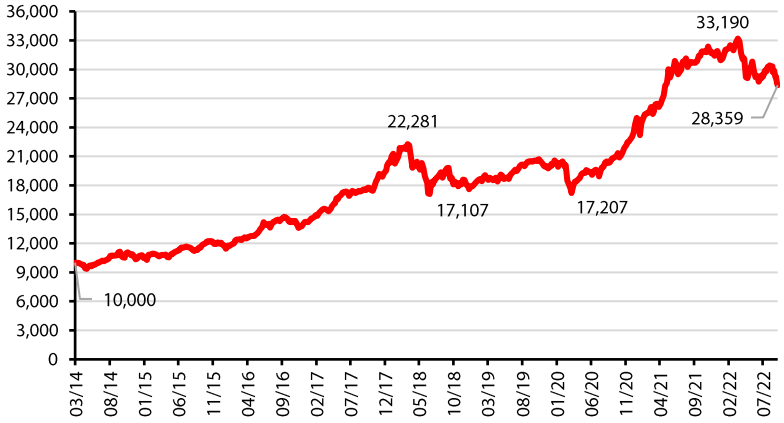

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Phân bổ tài sản

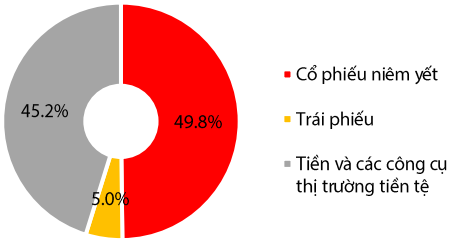

Nguồn: EIFMC

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.

(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

6 Quỹ PRU*link*

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng…) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu…).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRU*link* (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
9T2022	-17,93%	-13,29%	-10,01%	-6,61%	-1,17%	3,36%	2,57%	4,29%	0,64%	-24,22%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

Chú thích:

- *Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 08 tháng đầu năm 2022 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rồng Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.*
- *Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rồng Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.*

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRU*link* đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,1%, trong đó Quỹ PRU*link* Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,1%, quỹ PRU*link* Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,6%.
- Trong 9T2022, Quỹ PRU*link* Bảo Toàn là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 3,36%, theo sau là quỹ PRU*link* Trái Phiếu Việt Nam (-1,17%) và quỹ PRU*link* Bền Vững (-6,61%). Quỹ PRU*link* Cổ Phiếu Việt Nam (-17,93 %) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, -24,22%) trong cùng thời kì.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI) Điện thoại: (84-28) 3824 2897	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)** Điện thoại: (84-28) 6299 2006	**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)** Điện thoại: (84-24) 3972 4568	**Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC)** Điện thoại: (84-28) 3914 3588
Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) Điện thoại: (84-28) 3914 8585	**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)** Điện thoại: (84-24) 3936 6426	**Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)** Điện thoại: (84-24) 3935 2722	

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lôi kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình hay chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định vài tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.